

\*

Số: 171-KH/ThU

## **KẾ HOẠCH**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 66-KL/TW, ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư (Khóa X) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị (Khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới**

Thực hiện Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 05/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về “Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 66-KL/TW, ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư (Khóa X) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị (Khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới” (gọi tắt là *Kết luận số 66-KL/TW*). Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 66-KL/TW cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đánh giá thực trạng tổ chức thực hiện và những kết quả đạt được; làm rõ những ưu điểm, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW và Kết luận số 66-KL/TW trong 10 năm qua.
2. Qua tổng kết, kiến nghị, đề xuất những chủ trương, giải pháp nhằm tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận số 66-KL/TW trong thời gian tới trên địa bàn thành phố.
3. Công tác tổng kết phải được thực hiện từ cơ sở phường, xã đến thành phố, đảm bảo nghiêm túc, thực chất, hiệu quả và đúng tiến độ thời gian đề ra.

### **II. NỘI DUNG TỔNG KẾT**

Nội dung tổng kết phải toàn diện trên tinh thần Kết luận số 66-KL/TW của Ban Bí thư, cần tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với công tác Cựu chiến binh và hoạt động của Hội Cựu chiến binh.
2. Mối quan hệ phối hợp công tác giữa chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội với Hội Cựu chiến binh.
3. Vai trò của Hội Cựu chiến binh trong công tác tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các phòng, ban, đoàn thể thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của hội.

4. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Cựu chiến binh trong tình hình mới.

5. Các giải pháp tăng cường phát huy công tác cựu chiến binh và hoạt động của Hội Cựu chiến binh trong tình hình mới.

*(Có Đề cương báo cáo kèm theo)*

### III. HÌNH THỨC TỔNG KẾT

- Hình thức tổng kết: không tổ chức hội nghị tổng kết, xây dựng báo cáo tổng kết và gửi cấp ủy cấp trên.

- Thời hạn thực hiện:

**Đối với cấp thành phố:** Xây dựng báo cáo tổng kết thông qua Ban Thường vụ Thành ủy và gửi về Tỉnh ủy **trước ngày 30/4/2020**.

**Đối với Đảng ủy các phường, xã:** Xây dựng báo cáo tổng kết thông qua Đảng ủy và gửi về Thành ủy (qua Ban Dân vận Thành ủy) **trước ngày 30/3/2020**.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân vận Thành ủy chủ trì phối hợp với Hội Cựu chiến binh thành phố tham mưu xây dựng Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 66-KL/TW, trình Ban Thường vụ Thành ủy trước ngày 15/4/2020.

2. Đảng ủy các phường, xã triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này, đảm bảo việc tổng kết phải thiết thực, chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ thời gian theo quy định. *Đu*

#### Nơi nhận:

- Ban Dân vận tỉnh,
- Thường trực Thành ủy,
- Ban Dân vận Thành ủy,
- Hội Cựu chiến binh tp,
- Đảng ủy các phường, xã,
- Lưu VT-DV.



**Đặng Quang Tú**

## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 66-KL/TW, ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư (khóa X) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới**  
(Kèm theo Kế hoạch số 120 -KH/TU ngày 05 tháng 3 năm 2020)

### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

1. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết, Kết luận.
2. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết, Kết luận.
3. Công tác kiểm tra, giám sát; việc sơ kết, tổng kết Nghị quyết, Kết luận.

### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Kết quả tạo sự thống nhất về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, của cán bộ, đảng viên đối với công tác cựu chiến binh và hoạt động của Hội Cựu chiến binh Việt Nam; thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết đã nêu, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Kết quả cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của cựu chiến binh trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tham gia giám sát, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, hoà giải các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân... góp phần bảo đảm sự đồng thuận xã hội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh.

3. Kết quả các cấp ủy đảng chỉ đạo hội cựu chiến binh cùng cấp chủ động xây dựng mối quan hệ phối hợp công tác với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban, ngành, đoàn thể; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp, liên kết, liên tịch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của hội; xác định rõ trách nhiệm, cơ quan chủ trì; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả.

4. Kết quả việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị (khóa IX) với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", động viên cựu chiến binh nỗ lực rèn luyện, phấn đấu, giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" trong tình hình mới.

5. Kết quả chăm lo xây dựng tổ chức Hội Cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động. Chú trọng tới các cơ sở ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, các đơn vị sự nghiệp và các loại hình doanh nghiệp đang còn lúng túng

trong tổ chức và hoạt động. Tích cực tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ và nhân dân.

6. Kết quả đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại nhân dân của Hội Cựu chiến binh Việt Nam, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta trong thời kỳ mới.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm
2. Hạn chế, khuyết điểm
3. Nguyên nhân của những ưu điểm và hạn chế, khuyết điểm
4. Bài học kinh nghiệm
5. Những kiến nghị, đề xuất.

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**